

Số: 182/VMHP-KHTH

Hải Phòng, ngày 12 tháng 9 năm 2024

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

Kính gửi: Bộ Y tế;

Cục Quản lý Khám bệnh, chữa bệnh.

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: Bệnh viện đa khoa Quốc tế Vinmec Hải Phòng

Số giấy phép hoạt động: số 222/BYT - GPHĐ, do Bộ Y tế cấp ngày 14/01/2022

Địa chỉ: Tổ 31, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, Hải Phòng

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: BSCKII. Trần Văn Quý

Điện thoại: 02257309888

Email (nếu có): info.HP@vinmec.com

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với nội dung sau:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành:

- Điều dưỡng
- Hộ sinh
- Kỹ thuật y (Kỹ thuật xét nghiệm y học, Kỹ thuật hình ảnh y học)

2. Danh sách người hướng dẫn thực hành (theo phụ lục 01);

3. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành: (phụ lục 02);

4. Các nội dung thực hành ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác: Không.

5. Chi phí hướng dẫn thực hành (theo phụ lục 03).

(Xin gửi kèm theo kế hoạch chương trình thực hành của điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y để cấp giấy phép hành nghề theo quy định)

Bệnh viện đa khoa Quốc tế Vinmec Hải Phòng cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Kính đề nghị Lãnh đạo Bộ Y tế, Cục Quản lý Khám bệnh, chữa bệnh xem xét, đăng tải theo quy định.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HC, KHTH.

GIÁM ĐỐC CHUYÊN MÔN



BSCKII. Trần Văn Quý

Hải Phòng, ngày 12 tháng 09 năm 2024

**KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO THỰC HÀNH
LÂM SÀNG KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

(Ban hành kèm theo Bản công bố số 182/VMHP-KHTH ngày 2/09/2024 của bệnh viện đa khoa quốc tế Vinmec Hải Phòng về việc công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành)

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc quy định chi tiết một số điều Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Giấy phép hoạt động Khám bệnh, chữa bệnh số 222/BYT-GPHĐ ngày 14/01/2022 của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 3482/QĐ-BYT của Bộ Y tế ngày 07/6/2018 về việc phê duyệt danh mục kỹ thuật chuyên môn đối với Bệnh viện đa khoa quốc tế (ĐKQT) Vinmec Hải Phòng; và Quyết định số 2709/QĐ-BYT của Bộ Y tế ngày 28/6/2019 về việc phê duyệt danh mục chuyên môn kỹ thuật bổ sung đối với bệnh viện đa khoa quốc tế Vinmec Hải Phòng;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và quy chế hoạt động của bệnh viện đa khoa quốc tế Vinmec Hải Phòng

Bệnh viện đa khoa quốc tế Vinmec Hải Phòng xây dựng kế hoạch đào tạo thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với các học viên (HV) tốt nghiệp các trường khối ngành sức khỏe như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Học viên sau quá trình thực hành sẽ có khả năng thực hiện các kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc người bệnh và thực hiện y lệnh thuốc một cách chủ động, an toàn, hiệu quả cho người bệnh.

2. Mục tiêu cụ thể:

Nội dung thực hành khám bệnh, chữa bệnh dựa trên cơ sở quy định tại Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc quy định chi tiết một số điều Luật khám bệnh, chữa bệnh.

II. PHẠM VI, THỜI GIAN VÀ ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN

1. Phạm vi triển khai: Các khoa lâm sàng, cận lâm sàng tại Bệnh viện đa khoa Quốc tế Vinmec Hải Phòng

2. Thời gian thực hiện: Cả năm

3. Đối tượng: Học viên tốt nghiệp các trường khối ngành sức khỏe chưa trải qua thời gian thực hành có nhu cầu thực hành để cấp Giấy phép hành nghề.

(Chữ ký)

III. NỘI DUNG HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

1. Hướng dẫn về các văn bản quy định pháp luật khám bệnh, chữa bệnh:

a. Nội dung: (mỗi nội dung 2-4 tín chỉ)

- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh,
- Quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp,
- An toàn người bệnh,
- Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh,
- Kiểm soát nhiễm khuẩn cơ bản,
- Sử dụng bệnh án điện tử và quy định về bảo mật thông tin.

b. Hình thức: Lồng ghép trong quá trình thực hành lâm sàng.

2. Hướng dẫn thực hành lâm sàng

2.1. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Điều dưỡng:

a. Địa điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 1 tháng tại Đơn nguyên Cấp cứu – khoa Khám bệnh
- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 05 tháng (trong đó thực hành tại khoa Nội tổng hợp 02 tháng, Ngoại tổng hợp 01 tháng, Sản phụ 01 tháng, Nhi – sơ sinh 01 tháng)

b. Nội dung thực hành:

- Theo dõi, chăm sóc điều trị người bệnh nội khoa, ngoại khoa, sản phụ khoa, nhi sơ sinh
- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục XII, Thông tư 32/2023/TT- BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.2. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho kỹ thuật viên Xét nghiệm y học:

a. Địa điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 1 tháng tại Đơn nguyên Cấp cứu – khoa Khám bệnh
- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 05 tháng tại khoa xét nghiệm gồm các đơn vị Huyết học – truyền máu, hóa sinh, vi sinh

b. Nội dung thực hành:

- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục XIV mục II, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.3. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho kỹ thuật viên Hình ảnh y học:

a. Địa điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 1 tháng tại Đơn nguyên Cấp cứu – khoa Khám bệnh
- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 05 tháng tại khoa chẩn đoán hình ảnh

b. Nội dung thực hành:

- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục XIV mục I, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.4. Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho Hộ sinh:

a. Địa điểm và thời gian thực hành:

Handwritten signature

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về Hồi sức cấp cứu là 1 tháng tại Đơn nguyên Cấp cứu – khoa Khám bệnh

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 05 tháng tại khoa Sản phụ khoa

b. Nội dung thực hành:

- Theo dõi, chăm sóc điều trị người bệnh sản phụ khoa.

- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục XIII, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Người chịu trách nhiệm đào tạo: Giám đốc chuyên môn

- Chịu trách nhiệm trong toàn bộ quá trình đào tạo và kết quả đào tạo tại Bệnh viện (trách nhiệm chung).

- Phê duyệt kế hoạch đào tạo và chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch

- Quyết định phân công, chỉ đạo cá nhân hoặc bộ phận làm quản lý đào tạo.

- Xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo quy định.

2. Phòng điều dưỡng

- Xây dựng kế hoạch đào tạo thực hành trình Lãnh đạo bệnh viện phê duyệt. Phối hợp các lãnh đạo khoa liên quan xây dựng kế hoạch cụ thể cho khoá đào tạo.

- Điều phối hoạt động đào tạo thực hành.

- Đánh giá mức độ hoàn thành cuối kỳ của học viên.

- Phối hợp với các trưởng khoa/điều dưỡng trưởng đề xuất việc chỉnh sửa, bổ sung nội dung đào tạo phương thức - tổ chức đào tạo phù hợp với điều kiện thực tế, trình Giám đốc phê duyệt.

- Chịu trách nhiệm báo cáo đánh giá kế hoạch đào tạo định kỳ và đột xuất của bệnh viện.

- Lập danh sách học viên đăng ký thực hành tại Bệnh viện và người hướng dẫn thực hành tại Bệnh viện trên cơ sở đề xuất của phòng điều dưỡng

- Thực hiện thủ tục xác nhận hoàn thành quá trình thực hành theo mẫu 07 Phụ lục 1 của Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ.

3. Phòng Kế hoạch tổng hợp

- Phối hợp cùng phòng điều dưỡng hoàn thiện bản công bố bệnh viện đa khoa quốc tế Vinmec Hải Phòng là cơ sở hướng dẫn thực hành theo biểu mẫu 01 phụ lục 01 của 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ và nội dung thực hành cụ thể để đăng tải thông tin điện tử trên hệ thống thông tin về quản lý hoạt động khám bệnh, chữa bệnh theo quy định

- Phân công người hướng dẫn thực hành cho học viên theo đề xuất của phòng điều dưỡng/điều dưỡng trưởng

4. Phòng nhân sự

- Tiếp nhận nhân sự thực hành, hướng dẫn nội quy của bệnh viện trong ngày đầu tiên học viên đến thực hành

- Quản lý học viên thông qua chấm công, chấm trực hàng ngày

5. Phòng Quản lý dịch vụ

- Chuẩn bị cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, cung ứng đủ các nhu yếu phẩm phục vụ cho các khóa đào tạo.

- Phối hợp với phòng chăm sóc khách hàng đăng tải kế hoạch, chương trình đào tạo lên các trang tin của Bệnh viện

6. Các khoa, phòng chịu trách nhiệm đào tạo tại khoa.

- Tổ chức đào tạo và đánh giá đào tạo tại khoa.
- Trực tiếp tham gia hướng dẫn cho học viên.
- Đánh giá mức độ hoàn thành của học viên.

7. Nhiệm vụ người hướng dẫn thực hành

- Có giấy phép hành nghề với chức danh, phạm vi hành nghề phù hợp với nội dung, đối tượng được hướng dẫn thực hành

- Có trình độ đào tạo tương đương hoặc cao hơn học viên
- Có thời gian hành nghề khám bệnh, chữa bệnh liên tục 03 năm trở lên
- Một người hướng dẫn thực hành chỉ được hướng dẫn tối đa 05 học viên trong cùng một thời điểm

- Người hướng dẫn thực hành chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho người bệnh trong quá trình hướng dẫn thực hành và chịu trách nhiệm nếu để học viên thực hành gây sai sót chuyên môn trong quá trình thực hành, gây ảnh hưởng đến sức khỏe của người bệnh, trừ trường hợp học viên cố tình vi phạm

- Tuân thủ sự phân công hướng dẫn thực hành của bệnh viện

- Trong trường hợp vượt quá khả năng chuyên môn, người hướng dẫn thực hành được từ chối hướng dẫn thực hành và phải báo cáo người đứng đầu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để có phân công phù hợp

- Theo dõi, đánh giá, nhận xét về kết quả thực hành theo nội dung được phân công và chịu trách nhiệm về nội dung nhận xét của mình

8. Nhiệm vụ của học viên.

- Nghiêm túc tuân thủ các quy định của Bệnh viện, học tập, thực hành dưới sự hướng dẫn, giám sát của người được phân công phụ trách hướng dẫn thực hành.

- Chủ động, tích cực học tập, thực hành theo chương trình đào tạo để đạt các chuẩn năng lực theo quy định.

- Tích cực đưa ý kiến phản hồi để hoàn thiện kỹ năng.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN: Thực hiện theo quy chế của Bệnh viện và kinh phí theo kế hoạch riêng

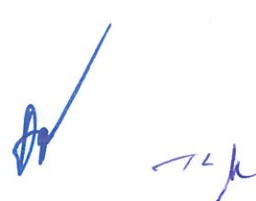
Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HC, KHTH.

GIÁM ĐỐC CHUYÊN MÔN



BSCKII. Trần Văn Quý



Hải Phòng, ngày 12 tháng 09 năm 2024

PHỤ LỤC 01
DANH SÁCH NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

TT	Họ tên	Văn bằng chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề KCB	Phạm vi chuyên môn ghi trong CCHN và được phân công	Ngày cấp CCHN
I. Hướng dẫn thực hành điều dưỡng					
1	Hồ Thị Hương	Đại học	000424/QNI-CCHN	Thực hiện theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch điều dưỡng	24/10/2012
2	Nguyễn Văn Khánh	Điều dưỡng CKI	000664/HD-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	17/01/2013
3	Vũ Mậu Lượng	Điều dưỡng CKI	006899/HD-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng hạng III quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	23/04/2019
4	Lê Văn Võ	Đại học	000703/HD-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	17/01/2013
5	Nguyễn Thị Phụng	Đại học	002128/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức năng nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	18/09/2013
6	Vũ Trọng Tú	Điều dưỡng CKI	006179/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng III theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ	02/06/2018
7	Trần Thị Thương	Đại học	003891/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV- Ngạch điều dưỡng	01/25/2014
8	Nguyễn Thị Bình	Thạc sĩ	009937/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu	25/08/2017

				chuẩn, chức năng nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	
9	Nguyễn Thị Nguyệt	Đại học	008727/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức năng nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	03/06/2016
10	Ngô Huy Mẫn	Đại học	0027691/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005	10/7/2015
11	Trần Thị Nhẫn	Đại học	010298/ĐNAI-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015	05/09/2016
12	Dương Thị Thùy	Cao đẳng	0020550/HCM-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng và chăm sóc bệnh nhân	13/05/2014
13	Vũ Thị Xim	Đại Học	0001289/LCH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức năng nghề nghiệp, điều dưỡng	31/12/2015
14	Nguyễn Thị Thẩm	Đại học	088454/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV - ngạch điều dưỡng	23/12/2015
15	Vũ Thị Hà	Đại học	0027168/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	28/09/2015
16	Nguyễn Thị Thìn	Đại học	003848/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của BNV - ngạch điều dưỡng	25/01/2014
17	Lưu Diệu Linh Hương	Đại học	0005924/QNI-CNHN	Thực hiện nhiệm vụ của chức danh điều dưỡng hạng IV theo quy định tại Thông tư liên tịch 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	09/01/2018
18	Đoàn Thị Quy	Đại học	000950/NĐ-CCHN	Theo hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức năng nghề nghiệp, điều dưỡng	02/03/2017
19	Trần Thị Huyền	Đại học	0002913/HY-CCHN	Thực hiện chuyên môn kỹ thuật của điều dưỡng theo từng lĩnh vực chuyên khoa quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn	29/08/2014

				ng nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	
20	Vũ Thị Bích Ngọc	Đại học	009805/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức năng nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	06/10/2017

II. Hướng dẫn thực hành kỹ thuật y Xét nghiệm

1	Nguyễn Văn Lập	Đại học	0026348/BYT-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	29/06/2015
2	Hòa Thị Hạnh	Đại học	033620/ BYT-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	17/04/2017
3	Vũ Thị Mỹ Trinh	Đại học	000128/HP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	31/03/2017
4	Lương Thị Dung	Đại học	009105/HP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	20/07/2016

III. Hướng dẫn thực hành kỹ thuật viên Hình ảnh Y học

1	Nguyễn Như Hiếu	Đại học	005760/HP-CCHN	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	18/05/2014
---	-----------------	---------	----------------	------------------------------	------------

IV. Hướng dẫn thực hành hộ sinh

1	Vũ Thị Như Hoa	Thạc sỹ	002001/HP-CCHN	Theo Thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của BYT ngạch hộ sinh	07/09/2018
2	Trương Thị Lan	Đại học	004413/HP-CCHN	Theo TT 12/2011/TT-BYT ngày 15/03/2011 của BYT ngạch hộ sinh	28/02/2014
3	Trần Thị Huyền	Đại học	0002913/HY-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn điều dưỡng/hộ sinh và chăm sóc người bệnh theo chuyên khoa Sản	29/08/2014
4	Lê Thị Suồng	Đại học	002475/HP-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn điều dưỡng/hộ sinh và chăm sóc người bệnh theo chuyên khoa Sản	15/10/2013

Handwritten signature or initials in blue ink.

Hải Phòng, ngày 12 tháng 09 năm 2024

PHỤ LỤC 02
SỐ LƯỢNG NGƯỜI THỰC HÀNH
CÓ THỂ TIẾP NHẬN ĐỀ HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

TT	Đối tượng thực hành	Số lượng
1	Kỹ thuật y với phạm vi hành nghề Hình ảnh y học	05
2	Kỹ thuật y với phạm vi hành nghề Xét nghiệm y học	10
3	Hộ sinh với phạm vi hành nghề Hộ sinh	10
4	Điều dưỡng với phạm vi hành nghề điều dưỡng đa khoa	50

PHÒNG
ĐKQT-VN

(Handwritten signature)

Hải Phòng, ngày 12 tháng 09 năm 2024

PHỤ LỤC 03
CHI PHÍ HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

TT	Đối tượng thực hành	Chi phí thực hành
1	Kỹ thuật y với phạm vi hành nghề Hình ảnh y học	1.000.000đ/tháng/1HV x 6 tháng = 6.000.000đ/1HV
2	Kỹ thuật y với phạm vi hành nghề Xét nghiệm y học	1.000.000đ/tháng/1HV x 6 tháng = 6.000.000đ/1HV
3	Hộ sinh với phạm vi hành nghề Hộ sinh	1.000.000đ/tháng/1HV x 6 tháng = 6.000.000đ/1HV
4	Điều dưỡng với phạm vi hành nghề điều dưỡng đa khoa	1.000.000đ/tháng/1HV x 6 tháng = 6.000.000đ/1HV

Handwritten signature